TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/2024/QĐCNHGT-DS	*Thủy Nguyên, ngày 08 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

Ông Trần Văn Q, nơi đăng ký thường trú: Thái Bình; chỗ ở hiện nay: quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

Bà Trần Thị T, nơi cư trú: huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải phòng;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng đặt cọc đề ngày 11 tháng 10 năm 2023 của ông Trần Văn Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn Q, nơi đăng ký thường trú: Thái Bình; chỗ ở hiện nay: quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Bảo N, nơi cư trú: huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, là đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 18-10-2023).

Bị đơn: Bà Trần Thị T, nơi cư trú: Thôn An Bình, xã An Lư, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải phòng;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Bùi Thị Th, địa chỉ: huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải phòng, là đại diện theo uỷ quyền (Giấy uỷ quyền ngày 15-10-2023);

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 4 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị T phải có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn Q số tiền đặt cọc mua đất: 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và chi phí thuê Luật sư theo yêu cầu của người khởi kiện là: 17.000.000 đồng, tổng cộng: 217.000.000 đồng (hai trăm mười bảy triệu đồng). Bà T đã trả cho ông Q là 110.000.000 đồng. Số tiền còn nợ ông Q là 107.000.000 đồng.

Phương án trả nợ cụ thể như sau: Ngày 30 tháng 04 năm 2024, bà Trần Thị T phải trả cho ông Trần Văn Q số tiền là 20.000.000 đồng. Ngày 30 năm 05 năm 2024, bà Trần Thị T phải trả cho ông Trần Văn Q số tiền là 87.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát ND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai